

**07 PHƯƠNG THỨC KHAI THÁC, TRA CỨU, SỬ DỤNG THÔNG TIN CÔNG DÂN
KHI THỰC HIỆN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

Stt	Các phương thức tra cứu	Kết quả thông tin cá nhân hiển thị	Ghi chú
Cách 1	Sử dụng thẻ CCCD gắn chip điện tử	Số Căn cước công dân (là số định danh cá nhân); Ảnh chân dung; Họ, chữ đệm và tên khai sinh; Ngày, tháng, năm sinh; Giới tính; Quốc tịch; Quê quán; Nơi thường trú; Ngày, tháng, năm hết hạn; Đặc điểm nhân dạng; Vân tay; Ngày, tháng, năm cấp thẻ; Họ, chữ đệm và tên, chức danh, chữ ký của người cấp thẻ.	Thẻ CCCD gắn chip
Cách 2	Sử dụng thiết bị đầu đọc mã QRcode trên thẻ CCCD	Số CCCD; số CMND 9 số; Họ và tên; Ngày sinh; Giới tính; Nơi thường trú; Ngày cấp CCCD	Các cơ quan cần trang bị thiết bị đọc mã QRcode
Cách 3	Sử dụng thiết bị đọc chip trên thẻ Căn cước công dân	Họ, chữ đệm và tên khai sinh; Ngày, tháng, năm sinh; Giới tính; Quê quán; Dân tộc; Tôn giáo; Quốc tịch; Nơi thường trú; Họ, chữ đệm và tên của cha, mẹ, vợ hoặc chồng; Số chứng minh đã được cấp; Ngày cấp; Ngày hết hạn (của thẻ CCCD); Đặc điểm nhận dạng; Ảnh chân dung; Trích chọn vân tay; Số thẻ Căn cước công dân (số định danh cá nhân).	Các cơ quan cần trang bị thiết bị đọc chip
Cách 4	Tra cứu, khai thác thông tin cá nhân trực tuyến trong sở sở dữ liệu quốc gia về dân cư, qua chức	Thông tin cơ bản công dân sẽ hiển thị trên màn hình gồm: Họ, chữ đệm và tên khai sinh; Ngày, tháng, năm sinh;	<i>Bước 1:</i> Công dân truy cập Cổng dịch vụ công theo địa chỉ:

	năng của Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính	Giới tính; Nơi đăng ký khai sinh; Quê quán; Nơi thường trú; Số định danh cá nhân; Số chứng minh nhân dân.	https://dichvucong.dancuquocgia.gov.vn <i>Bước 2:</i> Đăng nhập tài khoản/ mật khẩu truy cập (<i>sử dụng tài khoản Cổng DVC quốc gia</i>); xác thực nhập mã OTP được hệ thống gửi về điện thoại. <i>Bước 3:</i> Tại trang chủ, truy cập vào chức năng “Thông tin công dân” và nhập các thông tin theo yêu cầu: Họ và tên, số định danh cá nhân, ngày sinh, số điện thoại, mã xác nhận. Sau đó, nhấn Tìm kiếm.
Cách 5	Sử dụng tài khoản định danh điện tử mức 2 trên ứng dụng VNeID	Các thông tin hiển thị trên ứng dụng VNeID gồm: Số CCCD; Họ và tên; Ngày sinh; Giới tính; Quốc tịch; Quê quán; Nơi thường trú; CCCD có giá trị đến; Đặc điểm nhận dạng; Ngày cấp, Số điện thoại.	Công dân phải đăng ký tài khoản định danh mức độ 2 trên VNeID
Cách 6	Sử dụng giấy Xác nhận thông tin về cư trú	Số định danh cá nhân; Họ, chữ đệm và tên khai sinh; Ngày, tháng, năm sinh; Giới tính; Quê quán; Dân tộc; Tôn giáo; Quốc tịch; Nơi thường trú; Nơi tạm trú; Nơi ở hiện tại; Họ tên chủ hộ, số định danh chủ hộ và Quan hệ với chủ hộ; Họ, chữ đệm và tên, ngày tháng năm sinh,	Công an cấp xã trong cả nước không phụ thuộc vào nơi cư trú của công dân xác nhận thông tin về cư trú khi có yêu cầu (văn

		giới tính, số định danh cá nhân của các thành viên hộ gia đình và quan hệ với chủ hộ.	bản giấy hoặc văn bản (điện tử)
Cách 7	Sử dụng giấy Thông báo số định danh cá nhân và thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư	Các thông tin trên Thông báo số định danh cá nhân: Họ, chữ đệm và tên khai sinh; Ngày, tháng, năm sinh; Giới tính; Nơi đăng ký khai sinh; Quê quán; Dân tộc; Tôn giáo; Quốc tịch; Tình trạng hôn nhân; Nơi thường trú; Nơi ở hiện tại; Quan hệ với chủ hộ; Nhóm máu; Họ, chữ đệm và tên, của cha, mẹ; Số định danh cá nhân./.	Do Công an cấp xã nơi công dân cư trú cấp

Lưu ý: Cán bộ tiếp nhận, xử lý hồ sơ có trách nhiệm sử dụng thiết bị đọc mã Qrcode, đọc chip trên thẻ CCCD; tra cứu thông tin công dân trên cơ sở dữ liệu quốc gia dân cư, ứng dụng VneID hoặc công dân xuất trình Thẻ CCCD; Giấy xác nhận thông tin cư trú; Giấy thông báo số định danh cá nhân để chứng nhận các thông tin cá nhân, nơi thường trú thì **không được yêu cầu công dân xuất trình thêm các giấy tờ khác**./.